TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 322/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 30 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 334/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Kiều O - sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy L - sinh năm 1988.

Địa chỉ: số nhà 03 đường số 05 phố V,thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Kiều O và anh Nguyễn Duy L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Nguyễn Duy Minh T, sinh ngày 09/5/2016 là con chung của chị Trương Thị Kiều O và anh Nguyễn Duy L.

Về việc nuôi con: Chị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy Minh T và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, chị O và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị Kiều O tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0009621 ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị O được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 30/10/2019) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện H.*
- *UBNDxã H, TT B.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Sáu